

Hà Nội, ngày 14 tháng 10 năm 2022

**THÔNG BÁO**  
**Sơ đồ, địa điểm, phòng thi viết vòng 2**  
**kỳ thi tuyển công chức năm 2022**

Thực hiện Thông báo điều chỉnh lịch tổ chức thi vòng 2 kỳ thi tuyển công chức năm 2022 số 3085/TB-HĐTT ngày 13/10/2022. Hội đồng thi tuyển công chức thông báo danh sách thí sinh, phòng thi, địa điểm thi, môn thi vòng 2, kỳ thi tuyển công chức năm 2022 như sau:

**1. Lịch thi viết môn nghiệp vụ chuyên ngành vòng 2:**

Tổ chức thi viết môn nghiệp vụ chuyên ngành tại Trường THPT Việt Đức, 47 đường Lý Thường Kiệt, Hoàn Kiếm, Hà Nội; tổng số 607 thí sinh, 22 phòng thi.

Những thí sinh đủ điều kiện dự thi viết môn nghiệp vụ chuyên ngành vòng 2 có mặt trước cửa phòng thi lúc **7 giờ 30 ngày 23/10/2022 (Chủ Nhật)** để dự thi viết môn nghiệp vụ chuyên ngành vòng 2, khi đi mang theo giấy tờ tùy thân.

<p>Ngày 23/10/2022</p>	<ul style="list-style-type: none"><li>- <b>6 giờ 45' đến 7 giờ 00'</b>: Ban coi thi nhận đề thi từ Hội đồng thi;</li><li>- <b>7 giờ 00' đến 7 giờ 30'</b>: Họp ban coi thi để phân công nhiệm vụ;</li><li>- <b>7 giờ 30'</b>: Giám thị số 2 và giám thị hành lang nhận danh sách, văn phòng phẩm, lên phòng thi; đánh số báo danh theo quy định; gọi thí sinh vào phòng thi, kiểm tra chứng minh thư; phát giấy thi, nháp thi đã ký tên và hướng dẫn thí sinh ghi các nội dung vào phần phách tờ giấy thi;</li><li>- <b>7 giờ 15'</b>: Giám thị 1 nhận các túi mã để thi, làm thủ tục xác nhận các túi mã để thi tại phòng thi;</li><li>- <b>7 giờ 55'</b>: Giám thị 1,2 cắt các túi đựng để và phát để thi cho thí sinh theo mã chuyên ngành ghi tại danh sách thu bài của thí sinh;</li><li>- <b>8 giờ 00'</b>: Tính giờ làm bài, thời gian làm bài 180 phút;</li><li>- <b>11 giờ 00'</b>: Thu bài thi, kiểm tra sắp xếp thứ tự bài thi theo danh sách, ghi đầy đủ thông tin số bài thi, số tờ giấy thi, số báo danh của thí sinh vi phạm quy chế vào bảng ký tên nộp bài thi của thí sinh, nộp bài cho thư ký kiểm tra sau đó niêm phong túi bài thi theo phòng, bảng ký tên nộp bài thi của thí sinh và các biên bản để bên ngoài. Nộp túi bài thi đã niêm phong, bảng danh sách thí sinh ký tên nộp bài và các biên bản cho thư ký Ban coi thi;</li><li>- Ban coi thi tổng hợp niêm phong bó túi bài thi, túi các loại biên bản coi thi, túi biên bản vi phạm quy chế thi (nếu có) và túi đựng bộ bảng ký tên nộp bài thi của thí sinh bàn giao cho Hội đồng thi.</li></ul>
----------------------------	--

## 2. Công tác chuẩn bị

Giao Ban coi thi chủ trì phối hợp Văn phòng Sở Nội vụ liên hệ với Sở GD&ĐT, Trường THPT Việt Đức chuẩn bị đầy đủ các điều kiện về cơ sở vật chất, kinh phí, nhân lực ... để tổ chức thi viết vòng 2 kỳ thi tuyển công chức năm 2022 theo lịch này.

Danh sách thí sinh, sơ đồ địa điểm thi, nội quy, quy chế thi được gửi kèm Thông báo này và đăng trên Website: [sonoivu.hanoi.gov.vn](http://sonoivu.hanoi.gov.vn). đề nghị các cơ quan, đơn vị có chỉ tiêu thi thông báo nội dung này trên cổng thông tin của đơn vị mình để các thí sinh dự thi được biết, thực hiện./.

### Nơi nhận:

- UBND Thành phố; | (để báo cáo)
- Chủ tịch Hội đồng thi;
- Các thành viên Hội đồng thi tuyển;
- Ban Giám sát;
- Các cơ quan, đơn vị có chỉ tiêu thi;
- Sở GD&ĐT; (để phối hợp chỉ đạo)
- Trường THPT Việt Đức;
- Văn phòng Sở Nội vụ;
- Website: [sonoivu.hanoi.gov.vn](http://sonoivu.hanoi.gov.vn);
- Lưu VT-SNV; CCVC.

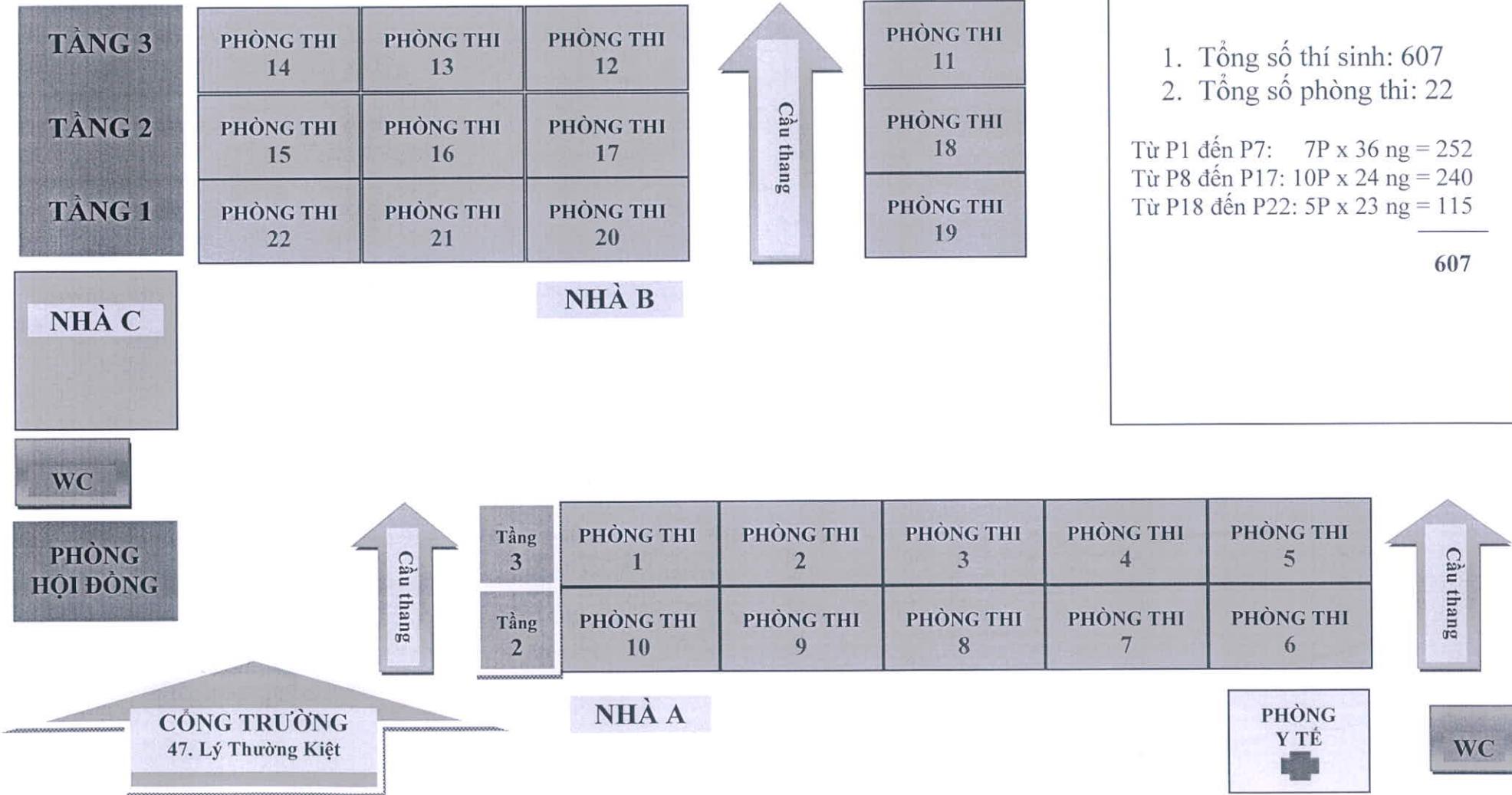




## SƠ ĐỒ PHÒNG THI VIỆT VÒNG 2, KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC THÀNH PHỐ HÀ NỘI NĂM 2022

(Kèm theo Thông báo số 3119 /TB-HĐTT ngày 14/10/2022 của Hội đồng thi)

### SƠ ĐỒ TRƯỜNG THPT VIỆT ĐỨC





## NỘI QUY THI (Thi viết)

Thông tư số 6/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ

### Điều 1. Quy định đối với thí sinh

1. Phải có mặt tại phòng thi đúng giờ quy định. Trang phục gọn gàng, văn minh, lịch sự.
2. Xuất trình một trong các loại giấy tờ tùy thân hợp pháp có dán ảnh để giám thị đối chiếu.
3. Ngồi đúng chỗ theo số báo danh, để Giấy tờ tùy thân lên mặt bàn.
4. Chỉ được mang vào phòng thi thước kẻ, bút viết để làm bài thi; không được mang vào phòng thi điện thoại di động, máy ghi âm, máy ảnh, máy vi tính, các phương tiện kỹ thuật thu, phát truyền tin, phương tiện sao lưu dữ liệu, thiết bị chứa đựng, truyền tải thông tin khác và các loại giấy tờ, tài liệu có liên quan đến nội dung thi (trừ trường hợp đề thi có quy định khác).
5. Chỉ sử dụng loại giấy thi được phát để làm bài thi.
6. Bài thi chỉ được viết bằng một loại mực có màu xanh hoặc màu đen. Không được sử dụng các loại mực màu khác, mực nhũ, mực phản quang, bút chì để làm bài thi.
7. Trừ phần ghi bắt buộc trên trang phách, thí sinh không được ghi họ tên, chữ ký của thí sinh, chúc danh, tên cơ quan, hoặc các dấu hiệu khác lên bài thi.
8. Tuân thủ mọi hướng dẫn của giám thị; giữ trật tự và không được hút thuốc hoặc sử dụng chất kích thích trong phòng thi.
9. Không được trao đổi với người khác trong thời gian thi. Nghiêm cấm mọi hành vi sao chép, truyền tải thông tin có liên quan đến đề thi ra ngoài phòng thi hoặc nhận thông tin từ ngoài vào phòng thi.
10. Nếu cần hỏi điều gì, phải hỏi công khai giám thị phòng thi.
11. Trường hợp cần viết lại thì gạch chéo hoặc gạch ngang phần đã viết trong bài thi.
12. Không được ra ngoài phòng thi đối với môn thi hoặc phần thi có thời gian thi từ dưới 60 phút. Đối với môn thi viết, chỉ được ra khỏi phòng thi sớm nhất sau 2/3 thời gian làm bài thi. Nếu thí sinh có đau, ốm bất thường thì phải báo ngay cho Trưởng ban coi thi xem xét, giải quyết.
14. Ngừng làm bài và nộp bài cho giám thị phòng thi ngay khi giám thị tuyên bố hết thời gian làm bài thi. Phải ghi rõ tổng số tờ giấy thi đã nộp và ký vào danh sách nộp bài thi. Trường hợp không làm được bài, thí sinh cũng phải nộp lại giấy thi.
16. Thí sinh dự thi có quyền tố giác người vi phạm nội quy, quy chế với giám thị phòng thi, Trưởng ban coi thi, thành viên Hội đồng thi, thành viên Ban giám sát.

### Điều 2. Xử lý vi phạm đối với thí sinh dự thi

#### 1. Khiển trách:

Giám thị phòng thi lập biên bản, công bố công khai tại phòng thi và áp dụng đối với thí sinh vi phạm một trong các lỗi sau:

a) Cố ý ngồi không đúng chỗ ghi số báo danh của mình;

b) Trao đổi với thí sinh khác và đã bị nhắc nhở nhưng vẫn không chấp hành;

c) Mang vào phòng thi điện thoại di động, máy ghi âm, máy ảnh, máy vi tính, các phương tiện kỹ thuật thu, phát truyền tin, phương tiện sao lưu dữ liệu, thiết bị chứa đựng, truyền tải thông tin khác và các loại giấy tờ, tài liệu có liên quan đến nội dung thi (trừ trường hợp đề thi có quy định khác).

#### 2. Cảnh cáo:

Giám thị phòng thi lập biên bản, công bố công khai tại phòng thi và áp dụng đối với thí sinh vi phạm một trong các lỗi sau:

a) Trao đổi bài làm hoặc giấy nháp với thí sinh khác;

b) Cho thí sinh khác chép bài hoặc chép bài của thí sinh khác;

c) Sử dụng tài liệu, điện thoại di động, máy ghi âm, máy ảnh, máy vi tính và các phương tiện kỹ thuật thu, phát truyền tin, phương tiện sao lưu dữ liệu, thiết bị chứa đựng thông tin khác trong phòng thi (trừ trường hợp đề thi có quy định khác).

#### 3. Đinh chỉ thi:

Trưởng ban coi thi quyết định đình chỉ thi đối với thí sinh vi phạm đã bị lập biên bản với hình thức cảnh cáo nhưng vẫn cố tình vi phạm nội quy thi hoặc thí sinh cố ý gây mất an toàn, trật tự làm ảnh hưởng đến phòng thi. Việc đình chỉ thi được công bố công khai tại phòng thi.

#### 4. Huỷ kết quả thi:

Căn cứ vào báo cáo của Chủ tịch Hội đồng, người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tổ chức tuyển dụng công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức hủy bỏ kết quả thi đối với thí sinh vi phạm một trong các lỗi sau:

- a) Viết, vẽ vào tờ giấy thi những nội dung không liên quan đến nội dung của bài thi;
- b) Đánh tráo bài thi hoặc thi hộ hoặc bị đình chỉ thi.

#### 5. Trừ điểm bài thi:

a) Thí sinh bị khiển trách trong phần thi, bài thi, môn thi nào sẽ bị trừ 25% tổng số câu trả lời đúng hoặc 25% tổng số điểm của phần thi, bài thi, môn thi đó;

b) Thí sinh bị cảnh cáo trong phần thi, bài thi, môn thi nào sẽ bị trừ 50% tổng số câu trả lời đúng hoặc 50% tổng số điểm của phần thi, bài thi, môn thi đó.

c) Khi ghép phách và lên điểm, căn cứ biên bản xử lý vi phạm do giám thị phòng thi lập, Thư ký Hội đồng báo cáo Chủ tịch Hội đồng xem xét, quyết định việc trừ điểm đối với trường hợp quy định tại điểm a, điểm b khoản này.

#### 6. Chấm điểm không (0) đối với thi trắc nghiệm trên giấy hoặc thi viết:

Trưởng ban chấm thi quyết định việc chấm điểm không (0) căn cứ báo cáo bằng văn bản của thành viên chấm thi, áp dụng đối với một trong các trường hợp sau:

- a) Phần thi, bài thi, môn thi có từ hai bài làm trở lên;
- b) Phần thi, bài thi, môn thi có từ hai chữ viết khác nhau trở lên;
- c) Phần thi, bài thi, môn thi được viết từ hai loại màu mực khác nhau trở lên hoặc viết bằng màu mực không đúng quy định tại khoản 6 Điều 1 Nội quy này, trừ trường hợp có biên bản xác nhận của giám thị coi thi tại phòng thi và Trưởng ban coi thi;
- d) Phần thi, bài thi, môn thi được viết trên giấy nháp, giấy không do giám thị phòng thi phát.

7. Thí sinh vi phạm nội quy, quy chế phải bị lập biên bản, giám thị phòng thi và thí sinh vi phạm cùng phải ký vào biên bản. Sau khi lập biên bản và công bố công khai tại phòng thi, giám thị phòng thi phải báo cáo ngay với Trưởng ban coi thi.

Trường hợp thí sinh vi phạm không ký biên bản vi phạm thì giám thị phòng thi mời hai thí sinh bên cạnh cùng ký xác nhận sự việc. Trường hợp có một trong hai thí sinh hoặc cả hai thí sinh được mời ký xác nhận sự việc không ký biên bản thì giám thị phòng thi vẫn lập biên bản và báo cáo Trưởng ban coi thi xem xét, quyết định.

8. Thí sinh cố ý gây mất an toàn, trật tự làm ảnh hưởng đến phòng thi, ngoài việc bị đình chỉ, hủy kết quả thi, tùy theo tính chất, mức độ còn bị xử lý theo quy định của pháp luật hình sự.

9. Thí sinh dự thi là cán bộ, công chức, viên chức nếu bị đình chỉ thi hoặc bị hủy kết quả thi, người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền quản lý xem xét, xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức.

### **Điều 3. Quy định đối với giám thị phòng thi, giám thị hành lang**

1. Phải có mặt tại địa điểm thi đúng giờ quy định. Trang phục gọn gàng, văn minh, lịch sự.

2. Thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được giao theo quy chế, nội quy.

3. Giữ trật tự, không được làm việc riêng; không được hút thuốc; không được sử dụng các loại đồ uống có cồn hoặc các chất kích thích; không được sử dụng điện thoại di động, máy ghi âm, máy ảnh, máy vi tính, các phương tiện kỹ thuật thu, phát truyền tin, phương tiện sao lưu dữ liệu, thiết bị chứa đựng, truyền tải thông tin khác trong phòng thi, trừ trường hợp giám thị phòng thi kiêm kỹ thuật viên sử dụng máy vi tính và các thiết bị có liên quan đối với phần thi, môn thi trắc nghiệm trên máy vi tính.

4. Không được trao đổi riêng với bất kỳ thí sinh nào trong thời gian thi.